TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 40/2019/QĐST-DS	*Hòa Bình, ngày 29 tháng 07 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2018/TLST- DS ngày 27 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Số 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Việt B - chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch Hòa Bình - Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam - chi nhánh Bạc Liêu.

Bị đơn: Ông Mã Công T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp Giồng Bướm A, xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

Bà Nguyễn Hồng X, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp An Nghiệp, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của bà X: Ông Mã Công T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp Giồng Bướm A, xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tạm tính đến ngày 19/7/2019 ông Mã Công Tuấn và bà Nguyễn Hồng X còn nợ Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền vốn gốc và lãi là 409.580.000 đồng. Trong đó nợ gốc là 300.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 76.000.000 đồng, lãi quá hạn là 33.580.000 đồng.

2.2. Ông Mã Công T và bà Nguyễn Hồng X có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam tạm tính đến ngày 19/7/2019 là số tiền 409.580.000 đồng; Trong đó nợ gốc là 300.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là

76.000.000 đồng, lãi quá hạn là 33.580.000 đồng. Thời hạn tính lãi tiếp theo (ngày 20/7/2019) ông T, bà X còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà X, ông T vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Toán án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Về thời hạn thanh toán số nợ nêu trên các đương sự thống nhất sẽ do Cơ quan Thi hành án giải quyết trong giai đoạn thi hành án.

2.4. Trường hợp ông T và bà X không khả năng thanh toán nợ thì ông Mã Công T và bà Nguyễn Hồng X đồng ý giao tài sản thế chấp và toàn bộ tài sản trên đất để phát mãi trả nợ là: Quyền sử dụng đất 3.949m^2, thuộc thửa số 597, tờ bản đồ số 08, tọa lạc tại ấp An Khoa, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, do UBND huyện Hòa Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY 963836 ngày 21/5/2015 cho ông Mã Công T và bà Nguyễn Hồng X và Quyền sử dụng đất 3.888m^2, thuộc thửa số 1329, tờ bản đồ số 08, tọa lạc tại ấp An Khoa, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, do UBND huyện Hòa Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 141440 ngày 18/3/2010 cho Mã Công T và bà Nguyễn Hồng X đứng tên.

2.5. Chi Phí xem xét thẩm định tại chổ là 100.000 đồng Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chổ (đã dự nộp xong).

2.6. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Mã Công T và bà Nguyễn Hồng X, tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 10.191.600 đồng.

Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam, đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 9.336.000 đồng, tại biên lai thu số 0014594 ngày 27/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

2.7. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Oanh